

UBND TỈNH VĨNH PHÚ

Số: 142/1994/QĐ-UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 5 năm 1994

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế tổ chức lễ hội truyền thống

UBND TỈNH VĨNH PHÚ

Căn cứ luật tổ chức HĐND và UBND các cấp ban hành ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Căn cứ Nghị định số 69/HĐBT ngày 21 tháng 3 năm 1991 quy định về các hoạt động Tôn giáo;

Xét đề nghị của sở Văn hoá Thông tin- Thể thao;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này quy chế Tổ chức lễ hội truyền thống.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với bản quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành thị, thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và mọi tổ chức công dân trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY CHẾ TỔ CHỨC LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG

(Ban hành kèm theo QĐ số 142/QĐ-UB ngày 5/1/1994 của UBND tỉnh)

Lễ và Hội là hình thức sinh hoạt văn hóa mang ý nghĩa đạo đức, là sinh hoạt tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Lễ - Hội gắn với tín ngưỡng của nhân dân, là đặc trưng văn hóa và trở thành thuần phong, mỹ tục của dân tộc ta từ xưa đến nay. Để tổ chức những ngày

Lễ - Hội đáp ứng nguyện vọng của nhân dân và kế thừa vốn văn hoá truyền thống của dân tộc, đồng thời phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay, dần từng bước đưa lễ hội trở thành nếp sống văn hoá và thống nhất; UBND tỉnh ban hành quy chế tổ chức Lễ hội truyền thống để các cấp chính quyền và nhân dân trong tỉnh thực hiện.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Lễ - Hội truyền thống là những lễ hội gắn liền với các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, di tích cách mạng và kháng chiến được Nhà nước công nhận.

Điều 2: Việc mở Lễ - Hội phải được phép của cơ quan có thẩm quyền và phải đạt được những yêu cầu sau:

a) Giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của quê hương, tưởng nhớ các anh hùng dân tộc, những người có công trong việc dựng nước và giữ nước, các danh nhân văn hoá... Từ đó nâng cao lòng tự hào về quê hương đất nước, đồng thời giới thiệu cho khách thập phương thưởng ngoạn các giá trị văn hoá, lịch sử truyền thống và hiện đại; làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân và góp phần tôn tạo bảo vệ các di tích.

b) Tổ chức lễ hội phải tiết kiệm, không phô trương hình thức, gây tốn kém lãng phí, đảm bảo an toàn cho di tích, danh lam, thắng cảnh và các cơ sở vật chất nơi lễ hội, an toàn cho người dự hội, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân giữ gìn an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

c) Đối với các di tích, chiến khu cách mạng và kháng chiến, dựa theo ý nghĩa lịch sử của mỗi ngày kỷ niệm để đề ra chương trình hoạt động và mức độ tổ chức cho phù hợp. Các hoạt động phục vụ những ngày kỷ niệm, phải thực hiện theo phương châm thiết thực, hiệu quả, chủ yếu tổ chức tại chỗ mang tính quần chúng rộng rãi.

Điều 3: Các hoạt động tôn giáo thông thường tại nơi thờ tự theo tập quán tôn giáo tại địa phương, phải chấp hành theo Nghị định số 69/HĐBT ngày 21 tháng 3 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và Quyết định số 310/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 1991 của UBND tỉnh.

Điều 4: Không tổ chức lễ hội ở những di tích thờ tà thần và di tích chưa được công nhận xếp hạng. Mọi hoạt động mê tín dị đoan, mọi hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để phá hoại nền độc lập dân tộc, phá hoại chính sách đoàn kết toàn dân làm hại đến nền văn hoá lành

manh của dân tộc, trái với thuần phong mỹ tục của địa phương, cản trở việc lao động sản xuất, học tập và thi hành nghĩa vụ công dân đều bị xử lý theo pháp luật.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC MỞ HỘI VÀ ĐIỀU HÀNH LỄ HỘI

Điều 5: Chỉ được phép mở lễ hội sau khi đã được chính quyền các cấp có thẩm quyền và theo phân cấp đồng ý. Thủ tục xin phép mở lễ hội gồm:

Tờ trình nêu lý do mở lễ hội.

Kế hoạch mở lễ hội nêu rõ: Phạm vi địa điểm, thời gian phương án tổ chức lễ hội

Thủ tục xin phép phải được lập và nộp trước khi mở hội ít nhất là 60 ngày, khi được chính quyền cấp trên một cấp cho phép mới được tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mở lễ - hội. Chính quyền địa phương các cấp khi nhận được đơn, có trách nhiệm trả lời cho cơ sở sau 20 ngày kể từ khi nhận được thủ tục.

a. Đối với hội làng:

Do UBND xã hoặc phường quyết định mở hội và thành lập ban tổ chức điều hành công việc. Chủ tịch UBND xã (phường) làm trưởng ban, UB Mặt trận Tổ quốc xã, các ngành liên quan và các vị bô lão có uy tín trong xã (phường) tham gia ban tổ chức.

b. Đối với các lễ hội có quy mô và phạm vi ảnh hưởng đến nhiều làng, nhiều xã hoặc khu vực, do UBND huyện, thành thị quyết định việc mở hội và thành lập ban tổ chức do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện, thành thị làm trưởng ban, UB Mặt trận Tổ quốc huyện, thành thị, phòng Văn hoá Thông tin, Tài chính, Công an và một số ban ngành liên quan làm thành viên ban tổ chức.

c. Riêng lễ hội đền Hùng được tổ chức hàng năm, UBND tỉnh có quy định riêng.

Điều 6: Ban tổ chức lễ hội có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và điều hành mọi hoạt động diễn ra trước, trong và sau các ngày lễ hội, chịu trách nhiệm trước cấp trên về việc tổ chức và đảm bảo an toàn trong thời gian mở lễ hội.

Điều 7: Thời gian tổ chức lễ hội.

Phần lễ tưởng niệm: Căn cứ vào lễ truyền thống của di tích kết hợp với quy định của ban tổ chức, nên tổ chức phần lễ và tế trong thời gian từ 60' đến 120'.